

Phân tích nhân vật Mị tác phẩm " Vợ chồng A phủ ' Tô Hoài

Đề bài: Phân tích nhân vật Mị trong tác phẩm "Vợ chồng A Phủ" của Tô Hoài

Mị - nhân vật trung tâm của câu chuyện “Vợ chồng A Phủ”. Mị là cô gái trẻ đẹp, con nhà lao động, có tấm lòng nhân hậu. Thế nhưng, số phận run rủi, nàng phải vào nhà Thống lí PáTra làm vợ để trả món nợ hôn nhân từ đời cha mẹ nàng. Lẽ ra là cuộc đời sẽ tốt đẹp nhưng số phận không an bài như thế, nơi đây Mị bước sang một trang đời đầy tăm tối, tất cả như xô dạt về hướng lụi tàn, không gì cứu vãn được. . Mị . Mị trở nên câm nín vô hồn , vô cảm. Mị khóa chặt lòng mình: không giao tiếp, không trông chờ, không hy vọng, không phản ứng, Mị “lùi lùi như con rùa trong xó cửa”. Ý nghĩa của cuộc sống chỉ còn lại đơn thuần là những ngày dài lê thê chưa chết. Cứ thế Mị giam cầm mình trong căn buồng tăm tối “kìn mít, có một chiếc cửa sổ một lỗ vuông bằng bàn tay ..” và chi tiết ấy lặp lại đến mấy lần trong tác phẩm. Để rồi từ ô cửa ấy, Mị nhìn ra bên ngoài và thấy cái màu trắng trắng không biết là sương hay nắng, Mị mất cả ý niệm về không gian và thời gian, Mị không phân biệt được thời gian sáng và chiều, không biết mùa nào đã về, con chim nào đã bay qua dưới cửa sổ. Mị bị cuốn vào cái vòng xoáy công việc giặt đay, xe đay, bung ngô và sau tết “lên núi hái thuốc phiện ... đến mùa thì lên nương bẻ bắp... Bao giờ cũng thế, suốt năm như thế”. Ý thức làm người của Mị dần dần bị tê liệt. Độc ác hơn, gia cấp phong kiến ấy còn đánh đập, chà đạp lên nhân phẩm của Mị. Chúng dùng bóng ma thần quyền nhằm

hù dọa, ức hiếp triệt tiêu cả niềm tin và sự phản kháng của Mị. Phần “Người” trong Mị cứ chết dần mòn theo ngày tháng, nhu cầu giao lưu với bên ngoài dường như bế tắc. Và Mị đã chọn cái chết như một con người còn hơn là sống như trâu ngựa. Nàng định dùng “năm lá ngón” để kết liễu kiếp đọa đày của mình. Thế nhưng, vì sợ liên lụy đến cha mẹ, nàng “ném năm lá ngón xuống đất” để tiếp tục sống dù trong đọa đày tủi nhục. Mị giống như Thuý Kiều hai trăm năm trước, lựa chọn của Mị thực chất là bán mình cứu cha. Đó là sự phản kháng dù tiêu cực nhưng hết sức quyết liệt: lấy cái chết để phủ nhận cuộc sống làm dâu gạt nợ. Và rồi cơn gió lạnh đã đến và ngọn lửa ngọn lửa ham sống đã bùng lên lần thứ nhất trong câu chuyện này từ một “đêm tình mùa xuân”. Đêm tình mùa xuân ngân lên như một niềm thơ từ tiếng sáo diu dặt gọi bạn tình nghe “thiết tha bồi hồi”, làm xao động trái tim và cõi lòng Mị. Vâng ! Mùa xuân tình yêu đã đến. Tác động của nắng xuân, màu sắc biến ảo của hoa anh túc trên nương, của ánh trăng đêm hò hẹn, của tiếng khèn, tiếng sáo miên man gọi bạn tình, như nguồn nhiệt lượng thiêng liêng dội vào khoảng sâu thẳm tâm hồn Mị, sưởi ấm và làm tan chảy tảng băng lạnh lẽo trong lòng Mị. Cõi lòng Mị ấm dần lên, băng giá tan chảy và Mị hồi sinh. Những hạt mầm đầu tiên của cảm xúc bắt đầu nảy nở: “Mị nghe tiếng sáo vọng lại, thiết tha bồi hồi”. Nhận thức và nhu cầu được sống chảy lai láng trong tâm hồn Mị và rồi vẻ đẹp sắc sỡ của “những chiếc váy hoa phơi trên mồm đá xoè ra như cánh bướm” trong các làng Mèo đỏ lọt vào mắt nàng. Ấn tượng về chiếc váy hoa đã đánh thức như cầu làm đẹp của người thiếu phụ có gương mặt buồn này. “Mị ngòì nhắm thẳm bài hát của người đang thổi”. Đó là tiếng hát vang lên từ trong đáy sâu tâm hồn Mị - tiếng hát của thanh xuân mà không có một thế lực cường quyền, thần quyền nào có thể dập tắt được. Tiếng hát là sự kết tinh của những khát vọng cao đẹp nhất,

có lẽ nhiều khi nó còn đẹp hơn chính cả con người? Nhu cầu giao tiếp, giao cảm và nhu cầu sống trở về với Mị. Thực tại đắng cay như địa ngục trần gian nơi ô cửa sổ nhỏ trong nhà Thống lý Pá Tra với người chồng tội tệ là A Sử; còn một thực tại khác êm ả như thiên đường tuổi trẻ dưới nắng xuân ngoài nương, dưới đêm trăng hò hẹn, diu dặt, miên man trong tiếng sáo gọi bạn tình làm náo nức trái tim Mị. Quá khứ và thực tại đan chéo trong lòng, khiến nàng xúc động mạnh khiến nàng có ý tưởng kỳ lạ “Mị lên lấy hũ rượu, uống ừng ực từng bát”. Thế nhưng có lẽ không phải Mị đang uống rượu, mà đang uống những đắng cay của đời mình. Quá khứ êm đềm trôi dạt như dòng suối miên man chảy vào miền ký ức ngọt ngào của thời thanh xuân” Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm thôi sáo đi theo Mị”. Tín hiệu cuộc sống, niềm yêu đời, say đời trở lại đã đưa Mị tìm lại được ý niệm về thời gian, Mị sống với thời gian quá khứ và từ đó nàng nhận ra thời gian, không gian thực tại. “Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa”. Thế đấy, ngay lúc thèm sống nhất, Mị lại muốn chết ngay. Mị chọn khoảnh khắc hạnh phúc nhất để chết, vì chết lúc ấy người ta dễ mang theo hạnh phúc và dễ bỏ khổ đau lại phía sau. Nhưng “tiếng sáo gọi bạn yêu lưng lơ ngoài đường” đã thôi thúc Mị “đến góc nhà, xắn một miếng mỡ, bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng”. Người đọc đến chi tiết này đều xúc động vì căn buồng âm u, tăm tối lạnh lẽo bao nhiêu năm tháng giam hãm đời Mị bỗng chốc bừng sáng ánh đèn. Đóm sáng ấy thật ra là ánh lửa ấm áp được thắp lên từ “đêm tình mùa xuân”, được thắp lên từ cõi lòng tiềm tàng sức sống mãnh liệt của Mị. Hành động này thôi thúc hành động khác và Mị quyết định đi theo tiếng gọi của lòng mình: “Mị quấn lại tóc, với lấy cái váy hoa sửa soạn đi chơi tết”. Có thể nói hành động “sửa soạn” này như là một cuộc sửa soạn vượt ngục của một tù nhân không cam số kiếp tù

đày. Thế nhưng ngọn lửa ham sống của Mị đã bị A Sử dập tắt một cách tàn bạo, Hẩn thản nhiên làm li lấy dây, lấy thắt lưng của hắn và cả tóc Mị để trói Mị lại. Có lẽ A Sử đã hình dung được trong cái hành động muốn đi du xuân của Mị là cả một sự thách thức ghê gớm, một sự bùng lên, một sự nổi loạn chống lại cái luật lệ hà khắc của gia đình hắn nói riêng và cả cái xã hội phong kiến miền cao nói chung. Mị đang bị trói và không hề phản ứng. Tô Hoài thật tinh tế và sâu sắc trong nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật. Vì lúc này, nhân vật Mị đang ngây ngất trong thiên đường tuổi trẻ của dư âm đêm tình xuân. Bởi thế sợi dây trói tàn khốc của cuộc đời thực, chưa thể làm kinh động giấc mơ êm đềm của kẻ mộng du tội nghiệp. Đến khi vùng bước đi, Mị mới cảm nhận sự đau nhức và Mị mới bị ném trả lại với sự thực đấng cay, để rồi sáng mai Mị lại trở về với kiếp con rùa lầm lũi trong xó cửa nhà Thống lí. Đó là sự tàn bạo của xã hội phong kiến vùng cao trước Cách mạng. Cho đến một ngày A Phủ xuất hiện trước mặt cũng với thân phận tội mọi, A Phủ vì đánh lại con quan nên làng phạt vạ, số phận lại vào nhà Thống lí Pá Tra và thân phận không hơn gì Mị. A Phủ để hổ vồ mất con bò và hậu quả hình phạt là bị trói đứng vào cây cột suốt mấy đêm liền, A Phủ xuất hiện trước mặt Mị với hình ảnh như thế. Đồng cảnh ngộ, cũng là người đi ở gạt nợ cho nhà Thống lí Pá Tra, A Phủ bị trói mấy đêm rồi, nhưng đêm nào cũng vậy, Mị đốt lửa sưởi, nhìn thấy A Phủ mà vẫn thản nhiên vô cảm: “nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy, cũng thế thôi, Mị vẫn trở dậy, vẫn sưởi, Mị chỉ biết còn ở với ngọn lửa”. Tâm hồn cô khép kín, dường như sức sống cứ mòn dần, cạn dần, nén lại và khô kiệt mất. Mị nhìn thấy dòng nước mắt của A Phủ: “1 dòng nước mắt lấp lánh bò xuống 2 hõm má đã xám đen lại”. Chính dòng nước mắt ấy đã làm rung chuyển cõi lòng tưởng như đã đóng băng từ lâu của Mị chợt bùng lên, vỡ ra. Mị nhớ lại và thương cho mình “ Mị

cũng phải đứng thế kia, nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi đc”. Và ý thức phản kháng trong Mị trỗi dậy, vượt qua nỗi sợ hãi. Nàng muốn A Phủ phải được sống. Còn Mị nàng chấp nhận ở lại mà chết. Nỗi thương người dường như lớn hơn nỗi thương thân: “ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày mà rũ sương ở đây thôi ... Người kia việc gì phải chết thế”. Thế rồi, Mị rón rén bước lại cắt dây trói cho A Phủ, hàng động ấy đã trở nên cái mốc quan trọng trong cuộc đời A Phủ và cũng chính cho Mị, “đi ngay ..” Chỉ hai tiếng khô khốc lạnh lùng ấy đã mở ra một chân trời rộng lớn cho hai người. :A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy”. Lúc này, giữa ranh giới cái chết và sự sống, tự do và nô lệ, Mị cũng vụt chạy hồn hên gọi: “A Phủ cho tôi đi ..” Một tình yêu nảy nở từ sự hy sinh và một tình yêu đáp lại từ sự đồng điệu của tâm hồn, của khát vọng sống. Một cuộc giải phóng đời mình tuy là tự phát nhưng thật sự đã diễn ra. A Phủ chợt hiểu: “Người đàn bà chề chồng đó vừa cứu sống mình”. Và khúc hồi thanh của tình yêu vang lên: “Đi với tôi”, có thể nói Mị đã giải thoát cho A Phủ và tự giải phóng chính mình. Đó là sự vượt ngục tất yếu để tìm đến tự do, cũng chính là nét độc đáo của ngòi bút Tô Hoài: ngòi bút của chủ nghĩa nhân đạo, từ Mị ta đồng cảm, xót thương cho thân phận đau khổ của người phụ nữ nghèo miền núi, ta tin vào sức phản kháng, vào khả năng tự giải phóng để được tự do và hạnh phúc của họ. Mị có một sức sống tiềm tàng mãnh liệt, sức sống đó được bộc lộ ngay một mảnh mẽ và có ý nghĩa tích cực hơn. Ban đầu Mị định dùng lá ngón tự tử- sức phản kháng dù tiêu cực nhưng mạnh mẽ, lần thứ hai khi xuân về, nghe tiếng sáo vọng, Mị muốn đi chơi xuân- hành động phản kháng theo tiếng gọi của hạnh phúc. Và lần cắt dây trói, đi theo A Phủ là đỉnh điểm của sức phản

kháng trong Mi, cô vượt qua cả nỗi sợ hãi vốn tồn tại trong mình từ rất lâu để tìm đến tự do.